**nguyễn chu nhạc**

Chúa tể của núi tuyết

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chúa tể của núi tuyết](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**nguyễn chu nhạc**

Chúa tể của núi tuyết

Người ấy là Yasunari Kawabata, nhà văn hiện đại của xứ sở Mặt trời và hoa anh đào, người đầu tiên của Nhật Bản được trao giải Nobel văn chương vào năm 1968. Nói đến ông, dân hâm mộ văn chương đều biết đấy là tác giả của bộ ba tiểu thuyết nổi tiếng làm nên tên tuổi ông trên văn đàn thế giới : Xứ Tuyết- Ngàn cánh hạc- Tiếng rền của núi. Cùng với đó, còn kể đến  Cố đô, Vũ nữ It-zu và Người đẹp say ngủ, và biết bao nhiêu truyện vừa, truyện ngắn xuất sắc nữa ...
          Nói đến văn học hiện đại Nhật Bản,Y. Kawabata là chúa tể. Sau ông, người ta nhắc tên Kenzaburo Ôe, người Nhật thứ hai giành Nobel văn chương, và mới đây là Haruki Murakami , người được tiên đoán sẽ giành Nobel văn chương trong tương lai, song họ khó có thể lật được ngôi chúa tể của Y. Kawabata.
          Riêng với tôi, chính Kawabata cùng với những tác phẩm của mình là diện mạo văn chương, và cao hơn là văn hóa Nhật Bản. Shõ-gun tướng quân của tác giả James Clavell, một tác phẩm văn học sử, ít nhiều đã đưa đến mọi người hình ảnh một nước Nhật phong kiến xưa cũ, ở đó bản sắc văn hóa của đất nước mặt trời mọc hiện lên khá phong phú. Tuy nhiên, phải chờ đến  Kawabata, tinh thần văn hóa Nhật mới được khắc họa đậm nét.
          Bấy lâu nay, nói đến Nhật Bản, người ta tóm gọn trong mấy cụm từ như sau : Hoa anh đào- Núi Phú Sĩ- Động đất.- Samurai ( Võ sĩ đạo)- Trà đạo- Kịch Noh- Thơ Haiku- Trang phục Kimônô- Vật Su-mô- Rượu Sa-kê- Geisha. Theo tôi, nối dài thêm một gạch nữa - Y. Kawabata.
          Tại sao lại thế ? Đơn giản, bởi Kawabata khiến cả thế giới biết đến văn chương- văn hóa Nhật Bản, không chỉ thông qua các tác phẩm văn chương , mà qua cả chính cuộc sống và cái chết của mình. Tự thân, ông chỉ là một gạch nối, song ông đã chứa đựng trong cuộc sống mình những tố chất của nền văn hóa Nhật và đồng hóa thành các tác phẩm, mà bạn đọc khắp thế giới đều có thể tìm thấy từ đấy nhứng gạch nối kia ( hoa anh đào, động đất, núi Phú sĩ, trà đạo, kịch Noh, Geisha...). Câu chuyện về ông, xin bắt đầu từ kết cục là cái chết theo tinh thần Samurai, chỉ không lâu sau khi ông giành Nobel văn chương, vào đầu năm 1972 ...
          Mùa thu năm 2005, tôi sang Tokyo. Chỉ nửa ngày, tôi đã biết thế nào là động đất, khi chiếc giường tôi nằm trong căn phòng tầng 7 ngay trung tâm thành phố, rung nhẹ liền mấy đợt, và khi tôi hiểu ra thì động đất đã chấm dứt. Đúng một ngày sau, truyền hình Nhật Bản liên tục đưa tin hình ảnh Thủ tướng Nhật ( khi đó là  ngài Koizomi ) đi viếng ngôi đền Yosukoni, cùng những phản ứng của những quốc gia láng giềng. Sở dĩ người ta phản đối là vì trong ngôi đền ấy, không chỉ thờ các vị anh hùng, liệt sĩ từ nhiều đời đã hy sinh, tận tụy vì sự tồn vong và phát triển của đất nước Mặt trời mọc, mà còn có cả mấy chục vị tướng cùng vị thủ tướng Nhật bị quy là tội phạm chiến tranh khi đã cùng quân đội của mình xâm chiếm và tàn sát nhân loại ở khu vực Đông Á và Đông Nam Á trong cuộc chiến tranh thế giới lần thứ 2. Tôi đã tự hỏi và đến nay chưa có lời giải đáp, rằng liệu ở đó, có tên của Y.Kawabata không ? Hoặc giả ở nước Nhật, có nơi nào thờ các bậc danh nhân tư tưởng văn hóa để lưu tên tuổi của những vị như ông không, kiểu như điện Panthéon ở Paris ( Pháp ) quàn các danh hào ?
          Trở lại với mùa thu Tokyo năm 2005. Tôi đã được chiêm ngưỡng những cây phong dần ngả vàng, những hàng tơ liễu buông thướt tha dọc hè phố, và tôi nhớ đến Kawabata. Tôi đã đến thăm đền thờ Minh Trị Thiên hoàng xem đám rước tế, chơi ngắm triển lãm cúc hoa-một biểu hiện nhỏ của bon-sai Nhật, rồi lần giở từng chiếc thẻ cầu may của đám học trò trước mùa thi treo đầy dẫy ở đó, và sờ tay lên các vết xước lõm do những đồng chinh của người dân ném cầu phúc lộc thọ năm mới trên những cánh cửa gỗ cửa đền, tôi nhớ đến Kawabata. Tôi đã thẩn thơ dạo gót trong công viên hành chính Hibiya, lặng quan sát những họa sĩ cắm cúi trên giá vẽ và những người già ngả lưng mơ ngủ trên ghế đá, rồi quá bộ đi dạo ngang qua Lầu công chúa, qua rừng thông đến tận cổng Hoàng cung để chiêm ngưỡng vẻ cổ kính thâm nghiêm của cổng thành với cặp lính gác đứng im như tượng, tôi nhớ đến Kawabata. Tôi đã bỏ thời gian chui rúc hòa vào dòng người nhung nhúc tuôn chảy theo 13 tuyến metro chằng chịt ngang dọc trong lòng đất sâu, rồi cũng bỏ thời gian theo dõi bầy chim quạ chao liệng lúc chí chéo lúc não nề trên những ngọn cây cao, tôi nhớ đến Kawabata. Tôi đã dán mắt vào màn hình ti vi xem trọn màn kịch Noh dài lê thê mấy giờ đồng hồ buổi đêm, cũng như lang thang cùng đồng nghiệp ken vai chen chúc  nơi dốc phố có cửa hàng đồ lưu niệm Một trăm yên, nơi cách đấy vài trăm thước là quảng trường tụ hội của các cặp đồng tính trong trang phục kỳ quái đua nhau phô diễn, tôi nhớ đến Kawabata.Tôi đã được lên sân thượng của tòa nhà thị chính thành phố cao 45 tầng, để từ đó chụp ảnh và thoải mái phóng tầm mắt bao quát bốn phương tám hướng cái thủ đô hiện đại cỡ bậc nhất thế giới với chiều dài trải gần trăm cây số và chứa mười mấy triệu dân này, tôi nhớ đến  Kawabata... Cho đến khi chiếc Boeing của Vietnam Airlines từ sân bay quốc tế Narita cất mình bay bổng lên bầu trời rồi liệng nửa vòng trên vịnh Tokyo, nghiêng cánh chào rồi bay theo hướng tây nam, đưa du khách trở về với món mì lạnh kiểu Nhật trong bữa ăn trên máy bay, tôi nhớ về Kawabata. Tại sao lại thế, khi ông nhà văn này cứ như hình với bóng bám theo tôi từng bước chân, ám ảnh tôi trong mọi suy nghĩ ? Đơn giản là với tôi, Kawabata chính là vẻ đẹp Nhật, là tinh thần Nhật, là văn hóa Nhật, là sự hiển hiện của cả nước Nhật. Vâng, chỉ là một thôi mà cũng là tất cả !
          Tôi nhớ, trong buổi làm việc báo cáo kết quả chuyến đi và cũng là buổi làm việc chia tay với Ban lãnh đạo của Trung tâm y tế quốc tế Nhật Bản, trong ý kiến của mình, tôi dành phần nhiều để nói về đất nước và con người Nhật Bản thông qua những biểu hiện về văn hóa. Tôi nhắc đến tác phẩm Vô ảnh đăng của nhà văn Wantanabe viết về giới y học Nhật Bản, chỉ là mượn cớ để bắc cầu sang  Kawabata. Tôi đã thao thao không rõ bao lâu về văn hóa Nhật được thể hiện trong các tác phẩm nổi tiếng của nhà văn này làm cô phiên dịch tài giỏi cũng hết sức khó khăn trong việc tìm từ chuyển ngữ sang tiếng Anh, đến mức làm các vị tiến sĩ y khoa bạn phải ngạc nhiên không hiểu sao cái ông nhà báo Việt này lại biết lắm thứ về văn hóa Nhật đến vậy. Có lẽ, khi ấy, sự dồn tụ về Kawabata chứa chất trong tôi bao lâu không được giải tỏa, nên đến khi gặp dịp tôi đã tuôn ra trong sự kích động khó kìm nén, khiến mình có gì đó bất nhã bởi đáng lý phải nói về chuyện y học bệnh tật thì lại đi khen một ông nhà văn. Tôi còn nhớ, trong những phút giây như nhập đồng đó, tôi vẫn còn đủ tỉnh táo, lo phía bạn khó chịu vì sự lac đề của mình, nên đã viện diễn rằng, chính người cha thân sinh của Kawabata cũng là một bác sĩ. Sau này tôi rẩm riu, chắc là các vị trong giới y học Nhật Bản cũng không nỡ chê trách khi phải nghe một ông khách nói như phát cuồng về tinh thần, về vẻ đẹp, về văn hóa nước họ, cùng những lới khen ngợi dành cho một nhà văn của họ, người đầu tiên đã mang về cho đất nước họ niềm vinh hạnh, Nobel văn chương.
          Chắc chắn là các vị tiến sĩ y khoa Nhật hôm ấy không tài nào biết được tôi đã từng đọc ngấu nghiến, rồi nghiễn ngẫm bộ ba kiệt tác của Kawabata là Xứ tuyết, Ngàn cánh hạc, Tiếng rền của núi, cùng truyện Vũ nữ It-zu, Người đẹp say ngủ , đó là những tác phẩm của ông sớm nhất được dịch ra tiếng Việt, và dạo ấy do đời sống xã hội khó khăn nên hầu hết ấn phẩm in bằng loại giấy xấu màu xám đen, xù xì và nét chữ không mấy rõ. Họ cũng không thể biết được là, đúng vào lúc tôi có dịp dạo chơi trên đất nước quê hương của Kawabata để nhìn ngắm mà chiêm nghiệm về những gì nhà văn này đã viết từ nửa đầu thế kỷ trước, và thao thao nói về Kawabata, thì ở Việt Nam, Trung tâm văn hóa ngôn ngữ Đông Tây đang chuẩn bị cho ra đời Tuyển tập tác phẩm Y. Kawabata, dày hơn nghìn trang in trên giấy loại tốt trong kế hoạch Tủ sách Nobel văn học.
          Sau nữa, khi có điều kiện đọc thêm nhiều tác phẩm khác của Kawabata, nhất là Diễn từ Nobel của ông, kể cả bài giới thiệu giải Nobel văn chương năm 1968 của Tiến sĩ Anders-Sterling thuộc Viện hàn lâm Thụy Điển, tôi thấy những cảm nhận của mình về con người và giá trị văn chương của ông không mấy khác xa. Kawabata được trao Nobel văn chương bởi những lý do, như : " Người ta đặc biệt ca ngợi Kawabata như một người thấu hiểu một cách tinh tế tâm lý phụ nữ ." ; " Tác phẩm của Kawabata làm ta nhớ tới hội họa Nhật Bản; ông là kẻ tôn thờ cái đẹp mong manh và ngôn ngữ hình ảnh u buồn của hiện hữu trong cuộc sống của thiên nhiên và thân phận con người " , và " Kawabata , với tư cách nhà văn, đã phú cho một nhận thức văn hóa đầy tính đạo đức-thẩm mỹ một phẩm chất nghệ thuật độc sáng, vì vậy, bằng cách riêng của mình đóng góp vào việc bắc một nhịp cầu tinh thần giữa phương Đông với phương Tây ".
          Ngay chính Kawabata, Diễn từ Nobel của mình đọc tại buổi lễ trao giải cuối năm 1968, ông đã lấy tên " Sinh ra từ vẻ đẹp Nhật Bản ", như thế đủ rõ ông tự ý thức về giá trị văn chương của mình thế nào! Tôi dặc biệt thích, ông đã mở đầu diễn từ đó bằng việc viện dẫn bài thơ thiền của vị thiền sư người Nhật Bản là Dogen ở thế kỷ 13, bài thơ có tên là Bản lai diện mục : " Hoa thắm mùa xuân/ Cu gù tiết hạ/ Trăng thu óng ả/ Tuyết đông/ Giá lạnh, tinh khôi ".
          Tôi không dám sa đà vào diễn từ của Kawabata, đơn giản bởi tôi sợ mình sẽ không còn đủ sự khôn ngoan tỉnh táo để thoát khỏi mê cung cái đẹp mà ông giăng mắc. Còn bởi từ lâu nay, sau khi đọc những kiệt tác văn chương của ông, tôi bị đắm chìm vào đấy và thường hay mộng mị giữa ban ngày. Những người đàn bà đẹp với đủ thân phận, những xúc cảm tình dục mãnh liệt mà mong manh dễ vỡ, những phong cảnh thiên nhiên đẹp một cách u buồn , những sinh hoạt tôn giáo huyền bí, những phong cách quý tộc vừa trang nhã vừa suy đồi, những phong tục dân gian khác lạ, những bóng hình của nhân vật-tác giả lởn vởn đâu đây... Tất, tất cả vây hãm, luồn lách trong ta, ám ảnh ta !...
          Trong chục ngày ở Nhật Bản, tôi không có thời gian và điều kiện đi đâu xa ngoài thủ đô Tokyo và vùng phụ cận, song do đọc các tác phẩm của Kawabata, nên tôi thấy như mình đã được đi đây đó khắp nước Nhật rồi. Kể từ ngày Kawabata về cõi xưa, nước Nhật đã trải qua hơn ba chục năm, giàu có-đông đúc-hiện đại hơn lên nhiều lắm. Khi thong thả một mình dưới bóng liễu lúc chiều tối, hay khi ngửa mặt ngắm tán phong vàng ở bến xe buýt lúc đợi xe, tôi tự hỏi không biết Kawabata đã từng đi đứng ở chỗ này chưa? Rồi lúc hòa mình vào dòng người trên phố, nơi ga metro, chốn siêu thị đông đúc, tôi thường nhìn thẳng vào gương mặt người đối diện, bất kể đó là đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ để xem có chút gì của Kawabata ẩn giấu ? Bởi người ta bảo ông là gương mặt của vẻ đẹp, tinh thần và trí tuệ Nhật Bản. Lớp trẻ Nhật ngày nay ham học, ham làm ăn lập nghiệp và cũng chơi tới bến. Tôi tin rất nhiều trong số họ không biết Kawabata là ai. Cũng có rất nhiều người trong số họ biết đến Kawabata và từng đọc tác phẩm của ông, song với họ ông không là tất cả. Không nói đến nhiều giá trị Nhật Bản khác trên trường quốc tế, ngay trong lĩnh vực văn chương thôi, thì Kawabata đã quá xa xôi, gần hơn là Ôê, mà Ôê thì cũng xa rồi, bởi mốt bây giờ là đọc Murakami, là Banana Yoshimoto, là những gỉ gì gì sau nữa...
          Gần đây, tôi có dịp tiếp xúc, trò  chuyện với một bạn gái trẻ Nhật Bản, cô Sachiko Asa, đạo diễn chương trình phát thanh Tiếng Việt thuộc Ban Phát thanh & truyền hình Đối ngoại Đài NHK Nhật Bản.Cô có đợt tìm hiểu và học việc tại cơ quan tôi, Đài Tiếng nói Việt Nam. Cô cắt nghĩa cho tôi hiểu cái tên Sachiko, âm Hán Việt là Tảo Tri Tử, tức là đứa trẻ thông minh sớm. Là một nữ nhà báo, tuổi chưa đến 30, Sachiko khá thông minh và hiểu biết. Vì không vướng rào cản ngôn ngữ, tôi giúp cô hiểu biết thêm nhiều về văn hóa phong tục Việt, và ngược lại, cô cũng giúp tôi hiểu thêm văn hóa Nhật. Tôi hỏi cô về Kawabata, cô sáng mắt à lên vui thích. Tuy nhiên, cô cũng không mấy hiểu về Kawabata, ngoài việc biết đó là một nhà văn nổi tiếng đã đem về Nobel văn chương cho tổ quốc song đã mất từ lâu rồi. Tôi nghe mà chạnh buồn. Ôi tinh thần và vẻ đẹp Nhật đâu rồi, khi con người hiện tại đã dần phai về Kawabata ?
          Tôi lại nhớ về hình ảnh của cặp vợ chồng già ngồi tựa lưng vào nhau mặt ngoảnh đi hai phía trước sân vườn ngôi nhà bên đường ngày ngày tôi ra ga Wakamatsu, những người già ngả lưng trên ghế đá công viên Hibiya và người già dạo chơi rồi ngủ lăn lóc dưới thảm cỏ vườn thông bên Lầu công chúa, hẳn trong ký ức họ có Kawabata ? Thế còn cánh nam thanh nữ tú kia, những người hằng ngay tranh thủ lúc ngồi trên metro vun vút trong lòng đất sâu Tokyo hoặc nhoay nhoáy chơi điện tử hoặc cắm phôn nghe nhạc từ điện thoại di động, hoặc ngủ gật vì quá mệt mỏi, họ có gì về Kawabata không ?
          Người ta bảo Kawabata tự sát vì bế tắc. Vậy xã hội Nhật Bản đầu những năm bảy mươi của thế kỷ trước có biến động gì lớn khiến ông bế tắc? Hay tự nội tâm ông ? Chỉ 3 năm sau giật Nobel văn chương, một đỉnh cao chói lọi mà hàng ngàn hàng vạn nhà thơ nhà văn trên khắp trái đất này nằm mơ cùng không thấy, thì điều gì khiến ông chọn kết cục như vậy ?
          Chẳng vì lẽ gì cả. Thực ra, câu kết của Diễn từ Nobel năm 1968, Kawabata đã bộc lộ : " Những câu thơ Bản lai diện mục ca ngợi vẻ đẹp bốn mùa của Dogen chính là Thiền ".
          Thế là đã rõ. Tự chấm dứt sự tồn tại về thể xác, với Y. Kawabata, chỉ là một cách Thiền !... ./.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Tác giả / VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct. Ly đưa lên
vào ngày: 19 tháng 7 năm 2010